TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23 /2020/HSST
Ngày 16 tháng09 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Quyên
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Phạm Thị Hà
2. Ông Lê Viết Nghiêm

Th□ ký ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị Nhung, Th- ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hoá.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Th□ ớc tham gia phiên toà: Ông Bùi Minh Quân. - Kiểm sát viên.

Ngày16 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/HSST ngày 24/08/2020

Đối với bị cáo: ***Nguyễn Đức T*** *;* Sinh năm 1985.

Nơi c- trú: Phố Đ T 3, xã T Ố , huyện B T , tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12.

Chứng minh nhân dân số: 172951056; cấp ngày 27/09/2011.

Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn C , sinh năm 1959.

Và bà Lê Thị C , sinh năm 1962.

Bố mẹ bị cáo sinh được 04 (bốn) người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Có vợ là Hà Thị H , có 01 người con sinh năm 2019

Bị cáo bị tạm giữ từ 22/6/2020 đến 27/6/2020 và bị tạm giam từ ngày 27/6/2020 đến 19/9/2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Trước khi phạm tội, ngày 27/01/2010 bị TAND huyện Dĩ An (nay là Thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 25/2010/HSST. Đến tháng 07/2011

Nguyễn Đức T chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống và được xóa án tích.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Văn Thịnh – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 16 giờ 25 phút, ngày 22/6/2020 Nguyễn Đức T , đi bộ từ nhà hàng Tuyết Huy thuộc phố 1 Lâm Xa, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước đến khu vực cầu La Hán thuộc xã Ban Công, huyện Bá Thước, với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại cầu La Hán T gặp và mua với một người đàn ông không quen biết 03 (ba) gói Heroine với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Heroine, T bỏ vào 01 bao thuốc lá, nhãn hiệu Thăng Long rồi cho vào túi quần phía trước, bên phải của T đang mặc. Sau đó Trung đi đến khu vực Nghĩa trang thuộc phố 1, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước tìm chỗ sử dung ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Bá Thước kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ vật chứng, sau đó đưa về Công an huyện Bá Thước để làm việc

Tại bản Kết luận giám định số: 1697/PC09 ngày 25/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,157g (không phẩy một năm bảy gam) loại: Heroine

Quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước có ghi (vụ Nguyễn Đức Trung) mặt sau phong bì được dán kín và niêm phong. Bên trong có chứa 0,143g (không phẩy một bốn ba gam) chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định. Đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 26 ngày 25/8/2020 .

Tại bản cáo trạng số: 27/CT - VKSBT - MT ngày 23/08/2020 VKSND huyện Bá Th- ớc đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; đề nghị xử phạt bị cáo

Nguyễn Đức T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015;
Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là vật cấm lưu hành còn lại sau giám định;
Về án phí : Đề nghị HĐXX buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX nhận định như sau;

[1.] *Về tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2.] *Về tội danh*: Có căn cứ xác định Nguyễn Đức T đã có hành vi cất giữ 03 (ba) gói Heroine trong người. Tổng trọng lượng là 0,157g (không phẩy một năm bảy gam) loại: heroine. Đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3.] *Hành vi* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng về chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trong tình trạng thực tế, hiện tượng nghiện hút, tiêm chích ma túy đang là vấn đề cảnh báo trên địa bàn và là vấn nạn của toàn xã hội. Ma túy đã làm băng hoại đạo đức, thuần phong mỹ tục, tan nát bao gia đình và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác như "trộm cắp"; "lừa đảo"; "cố ý gây thương tích"; thậm chí "giết người" cũng chỉ để thỏa mãn mục đích có tiền để hút hít...,

Do đó cần phải được xử lý nghiêm. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và tránh xa ma túy. Đây cũng là lời cảnh tỉnh đối với những người không làm chủ bản thân trước những cám giỗ và cái kết phải đứng trước phiên tòa xét xử ngày hôm nay để nhận hình phạt tương ứng với hành vi vi phạm pháp luật hình sự của mình.

Bản thân bị cáo Nguyễn Đức T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.] Về hình phạt chính Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bản thân bị cáo Nguyễn Đức T không có thu nhập ổn định, việc tàng trữ ma túy chỉ với mục đích để sử dụng nên không phạt bổ sung đối với Nguyễn Đức T .

[5.] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (22/6/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4.*Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước có ghi (vụ Nguyễn Đức T) mặt sau phong bì được dán kín và niêm phong. Bên trong có 0,143g (không phẩy một bốn ba gam) loại Heroin là mẫu vật còn lại sau giám định. Đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 26 ngày 25/8/2020.

5.*Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.